

Số 39 /BC-UBND

Ninh Quới, ngày 26 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Ninh Quới

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-ĐGS, ngày 10/8/2026 của Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Đề cương báo cáo kèm theo;

Thực hiện Công văn số 9301/STC-ĐKKD, ngày 20/8/2026 của Sở Tài chính tỉnh Cà Mau về việc phối hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo theo yêu cầu Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân xã báo cáo việc thực hiện cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Giai đoạn 2023 – 2026, là giai đoạn chuyển tiếp và phục hồi của nền kinh tế sau đại dịch Covid 19, hộ sản xuất, kinh doanh thành lập mới và quay lại hoạt động đối mặt với áp lực lớn từ chi phí đầu vào và thị trường tiêu thụ thu hẹp, nhưng khu vực này vẫn giữ được vai trò giải quyết việc làm cho lượng lớn lao động nông thôn. Nhờ các chính sách tháo gỡ điểm nghẽn, cải cách thủ tục hành chính và hỗ trợ tiếp cận vốn từ trung ương đến chính quyền địa phương, các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong địa bàn đã tăng tốc và chuyển đổi chiều sâu.

Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân ra đời tạo động lực cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh bức phá trong giai đoạn mới, tạo khí thế mới, giúp doanh nghiệp, hộ kinh doanh chủ động tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị sản xuất, đặc biệt trong các ngành kinh tế đặc trưng như chế biến thủy sản, hợp tác xã kiểu mới và thương mại điện tử.

Từ đầu năm đến nay trong địa bàn xã đã thành lập mới 08 doanh nghiệp, 57 hộ kinh doanh cá thể, nâng tổng có trên 38 doanh nghiệp và 402 hộ kinh doanh với số vốn trên 8 tỷ đồng, gồm các nhóm ngành sản xuất, mua bán nhỏ... (có phụ lục kèm theo); số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 24 doanh nghiệp. Số hợp tác xã đang hoạt động là 11 HTX; số hợp tác xã ngưng, nghỉ hoạt động nhưng chưa lập thủ tục giải thể là 03 HTX. Từ đầu năm đến nay chưa thành lập mới HTX, dự kiến từ đây đến cuối năm sẽ tổ chức hội nghị thành lập mới 01 HTX lĩnh vực Nông nghiệp và Thủy sản.

II. VIỆC LÃNH ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

1. Công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế tư nhân

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch số 33/KH-UBND của UBND xã, tình hình phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tính đến hết tháng 7 năm 2026, toàn xã có hơn 402 hộ kinh doanh, tăng 15% so với cùng kỳ năm 2025. Số lượng hộ kinh doanh tăng đều qua các tháng, tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực thương mại – dịch vụ, buôn bán nhỏ, chế biến nông sản và các ngành nghề phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Quy mô hoạt động của các hộ kinh doanh tuy còn nhỏ lẻ nhưng đã có bước phát triển về số lượng và đa dạng ngành nghề, góp phần giải quyết việc làm tại chỗ, tăng thu nhập cho người dân và đóng góp vào ngân sách địa phương. Một số hộ đã mạnh dạn đầu tư mở rộng sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật, từng bước nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Kết quả trên phù hợp với xu hướng phát triển chung của tỉnh, thể hiện sự chuyển biến tích cực về môi trường đầu tư, kinh doanh và niềm tin của người dân đối với chủ trương phát triển kinh tế tư nhân.

2. Tình hình và kết quả thực hiện một số nhiệm vụ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Ninh Quới

2.1 Việc thực hiện đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

Triển khai công tác tuyên truyền Nghị quyết số 68-NQ/TW bằng nhiều hình thức, phong phú, phù hợp với điều kiện địa phương như: tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã và các ấp; lồng ghép nội dung trong các cuộc họp dân, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể; phổ biến trực tiếp đến các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất.

Thông qua công tác tuyên truyền, nhận thức của nhân dân về vai trò của kinh tế tư nhân được nâng lên rõ rệt; từng bước thay đổi tư duy từ sản xuất nhỏ lẻ sang phát triển kinh tế hàng hóa, khuyến khích khởi nghiệp và làm giàu chính đáng.

Triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân và việc bố trí đủ nguồn lực từ ngân sách địa phương cho các chương trình, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Phối hợp với cơ quan thuế thực hiện quy định kê khai thuế, bãi bỏ lệ phí môn bài; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 3 năm đầu thành lập và các chính sách khác về hỗ trợ thuế cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Trên địa bàn xã không có các dự án, hợp đồng tồn đọng kéo dài nhiều năm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực xã hội; không có các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh (*kết quả đánh giá có phụ lục kèm theo*).

2.2 Về cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

Phối hợp với cơ quan chuyên môn làm sạch dữ liệu về đất đai và kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia về đất đai. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, cắt giảm tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định về

thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho người dân, doanh nghiệp.

Xây dựng, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của xã; xúc tiến kêu gọi đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp Ninh Quới.

Xử lý đối với công trình trụ sở, đất là tài sản công trước và sau sáp nhập đơn vị hành chính, không để bỏ trống hư hỏng, lãng phí.

2.3 Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong kinh tế tư nhân

Triển khai chính sách hỗ trợ chi phí để doanh nghiệp, các hợp tác xã đầu tư mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chi phí thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn.

Triển khai chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo kể từ thời điểm phát sinh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp; miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp khác theo quy định.

2.4 Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

Thực hiện số hoá, minh bạch hoá, đơn giản hoá thủ tục hành chính lĩnh vực đăng ký thành lập hộ kinh doanh, khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp. Triển khai các quy định về bãi bỏ hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh, chuyển sang hình thức kê khai.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tập trung vào các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân và hộ kinh doanh, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, cấp giấy phép thành lập hộ kinh doanh là 57 hộ, miễn 100% các loại phí và lệ phí đăng ký thành lập hộ kinh doanh với hình thức trực tuyến theo quy định; tăng cường hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” hiệu quả. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính từng bước được cải thiện, góp phần giảm thời gian, chi phí đi lại cho người dân và hộ kinh doanh, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch.

Triển khai một số hoạt động hỗ trợ hộ kinh doanh, cụ thể: Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước; tạo điều kiện cho hộ kinh doanh tiếp cận nguồn vốn vay thông qua các chương trình tín dụng; hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm địa phương. Ngoài ra, xã cũng khuyến khích các hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước tham gia các nền tảng thương mại điện tử, góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhìn chung, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW trên địa bàn xã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng: Các nhiệm vụ cơ bản được triển khai đồng bộ, đúng định hướng; số lượng hộ kinh doanh tăng 15%, đạt và vượt mục chỉ tiêu phát triển 20 hộ kinh doanh/năm theo kế hoạch đề ra; môi trường kinh doanh ngày càng được cải thiện; nhận thức của người dân về phát triển kinh tế tư nhân có chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, kết quả đạt được vẫn chưa tương xứng

với tiềm năng, cần tiếp tục có giải pháp mạnh mẽ hơn trong thời gian tới, nhất là về cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân khu vực nông thôn.

Hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận và thụ hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ còn hạn chế. Tình hình thị trường tiêu thụ sản phẩm còn bấp bênh, giá cả không ổn định, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của hộ dân. Biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp – lĩnh vực gắn chặt với kinh tế hộ tại địa phương. Chính sách hỗ trợ từ cấp trên một số nội dung còn chung chung, chưa cụ thể hóa đến cấp xã, gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phấn đấu duy trì và nâng cao tốc độ tăng trưởng hộ kinh doanh, đảm bảo tăng từ 10–15%/năm, hướng đến phát triển bền vững. Từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của hộ kinh doanh, khuyến khích phát triển lên doanh nghiệp, hợp tác xã. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khởi nghiệp, mở rộng sản xuất, kinh doanh.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản hướng dẫn cụ thể về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/2026/NQ-HĐND, ngày 14/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định chính sách hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau, để các địa phương áp dụng và triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả các chính sách liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân.

Trên đây là báo cáo việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Ninh Quới, báo cáo Sở Tài chính tỉnh Cà Mau xem xét, tổng hợp./. 

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã;
- Các ấp;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Dũng



PHỤ LỤC

Phân nhiệm vụ cung cấp nội dung số liệu báo cáo theo Đề cương của Đoàn Giám sát
(Kèm theo Báo cáo số: 39 /BC-UBND, ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Ninh Quới)

TT	Đề mục	Nội dung yêu cầu báo cáo	Cơ quan, đơn vị chủ trì cung cấp
5	A.II.2.a	Kết quả xử lý dứt điểm các dự án, hợp đồng tồn đọng kéo dài nhiều năm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực xã hội	Không có dự án tồn đọng gây thất thoát, lãng phí nguồn lực xã hội
14	A.II.2.b	Việc rà soát các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ trên phạm vi toàn tỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án xử lý để khẩn trương đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài.	Các trụ sở cơ quan trước và sau sáp nhập đã chuyển đổi công năng và đưa vào sử dụng; không để bỏ trống, hư hỏng, lãng phí. Không có dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ, không có vụ việc tranh chấp kéo dài
22	A.II.3	Kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau, bao gồm: Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu thay thế bởi Nghị quyết số 17/2026/NQ-HĐND ngày 14/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định chính sách hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu quy định nội dung và mức chi hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu thay thế bởi Nghị quyết 26/2026/NQ-HĐND ngày 14/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức chi cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 12/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2024 - 2030 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 04/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định về nội dung và mức chi để thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh thay thế bởi Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND ngày 14/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nội dung và mức chi ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu, công nhận giống cây trồng mới trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2030 được thay thế bởi Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 14/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy	Triển khai kịp thời các chính sách theo quy định

		định mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2030; Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 31/3/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; Nghị quyết 24/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	
--	--	---	--